TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **60**/2019/QĐST - HNGĐ	*Đống Đa, ngày 12 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 78/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Bá S (tức Trường S), sinh năm 1959;

Bà Lê Mai H, sinh năm 1961;

Cùng ĐKHKTT: phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Mai H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngày 10/01/1985.

Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông bà không hợp tính cách, bất đồng quan điểm. Ông S và bà Hạnh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông S và bà Hạnh là có cơ sở chấp nhận nên căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông S và bà Hạnh.

[2]. Con chung: Ông S và bà H có 05 con chung là Nguyễn Thị Ngọc M (nữ) sinh ngày 14/7/1990; Nguyễn Thị Lê Tr (nữ) 28/02/1987; Nguyễn Hà Th (nữ) sinh ngày 20/5/1998; Nguyễn Ngọc K (nữ) sinh ngày 19/01/2005 và Nguyễn Ngọc L (nữ) sinh ngày 19/01/2005. Cháu M, cháu Tr và cháu Th đã ở tuổi trưởng thành ở với ai do con chung quyết định. Ly hôn ông S và bà H đã thống nhất thoả thuận: để bà H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Ngọc K, Ngọc L; ông S cấp dưỡng nuôi con chung là

10.000.000 đồng/tháng đối với mỗi cháu. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01 tháng 02 năm 2019 cho đến khi cháu Ngọc L, Ngọc K đủ 18 tuổi.

[3]. Tài sản chung: Ông S và bà H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Nợ chung: Ông S và bà H xác nhận không có khoản nợ nào chung.

[5]. Lệ phí: Ông S và bà H thống nhất để ông S chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Bá S (tức Trường S) và bà Lê Mai H.

- Con chung: Xác nhận ông S và bà H có 05 con chung là Nguyễn Thị Ngọc M, (nữ) sinh ngày 14/7/1990; Nguyễn Thị Lê Tr (nữ) 28/02/1987; Nguyễn Hà Th, sinh ngày 20/5/1998; Nguyễn Ngọc K (nữ) sinh ngày 19/01/2005 và Nguyễn Ngọc L (nữ) sinh ngày 19/01/2005. Giao cháu K, cháu L cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; ông S cấp dưỡng nuôi mỗi con 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng; việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu K, cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Cháu M, cháu Tr và cháu Th đã trưởng thành, khỏe mạnh ở với ai do các cháu tự quyết định.

Ông S có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Tài sản chung: Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Nợ chung: Ông S, bà H xác nhận không có nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của ông S, bà H để ông S chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án ông S đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008256 ngày 30/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Ông S đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND p. Thổ Quan. Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Tú